TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI** Số: 19/QĐ-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *P, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông **Vũ Đình Nguyên**.

2. *Thư ký phiên họp*: Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20/QĐ-TA ngày 13 tháng 9 năm 2017 và Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 02/TB – TLHS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Lê Anh T; giới tính: Nam; sinh ngày 15-9-1998

CMND số: . . . . . Ngày cấp: . . . . . .Nơi cấp: . . . . . .

Nghề nghiệp: Không;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12.

Nguyên quán: Huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tân Thành, xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định. Hiện đang bị quản lý tại: Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Thôn 2, xã Biển Hồ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Con ông Lê Văn N, sinh năm 1975 và bà Lê Thị T, sinh năm 1978;

Tiền án: 01 lần (Ngày 09-01-2016 bị Tòa án nhân dân huyện Long Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản");

Tiền sự: Không;

Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông **Hoàng Đức Tân** - Chuyên viên của Phòng Lao động, Thương binh và xã hội thành phố P, tỉnh Gia Lai (theo Giấy ủy quyền số 306/UQ-LĐTBXH ngày 14/9/2017).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai*: Bà **Phạm Thị Thanh Trúc** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Lê Anh T là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 25-6-2018 tại số nhà 86 đường Nguyễn Đường, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Lê Anh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện và Công an phường Ia Kirng, thành phố P, tỉnh Gia Lai đã lập biên bản vi phạm hành chính số 25/BB – VPHC ngày 28-6-2018. Qua xác minh xác định Lê Anh T không có nơi cư trú ổn định nên Chủ tịch UBND phường Ia Kring lập hồ sơ đề nghị áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Anh T.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và xã hội thành phố P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Anh T với thời hạn từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Đồng ý với đề nghị của đại diện phòng Lao động – Thương binh và xã hội về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Anh T.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ dược sửa đổi bổ sung theo nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính Phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Lê Anh T thực hiện hành vi sử dụng ma túy trái phép lần cuối bị phát hiện ngày 25-6-2018 và Công an phường Ia Kring lập biên bản về hành vi sử dụng ma túy trái phép ngày 28-6-2018. Do đó, tính đến ngày mở phiên họp vẫn còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ và theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tài liệu xác định đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Biên bản xác minh ngày 30-6-2018 của Công an phường Ia Kring tiến hành xác minh tại: Công an xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xác định: *"Lê Anh Tuấn có hộ khẩu thường trú tại: Tân Thành, xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa. Lê Anh T không thường xuyên, liên tục sinh sống tại địa phương, quá trình sinh sống Lê Anh T thường xuyên bỏ nhà đi, địa phương không rõ đi đâu, làm gì"*. Do đó, Tòa án có căn cứ khẳng định Lê Anh T không có

nơi cứ trú ổn định nên là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính Phủ.

Trưởng Công an phường Ia Kring lập hồ sơ đối với đối tượng Lê Anh T là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30-12-2013 của Chính Phủ.

Ngày 30-7-2018, Trưởng Công an phường Ia Kring đã ra Thông báo số 31/TB, về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cùng ngày, Lê Anh T được đọc hồ sơ là đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Như vậy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

Về hành vi vi phạm: Ngày 25-6-2018, Lê Anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị phát hiện. Quá trình làm việc Lê Anh T đều khai nhận có việc sử dụng ma túy này. Việc khai nhận này là phù hợp với Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 27-6-2018 của Trạm Y tế phường Ia Kring - Trung tâm Y tế thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xác định Lê Anh T có nghiện ma túy thuộc nhóm THC, Methamphetamin, Amphetamin. Việc xác định tình trạng nghiện này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính Phủ. Vì vậy, Tòa án có căn cứ khẳng định Lê Anh T là người nghiện ma túy.

Lê Anh T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 5 năm 2018; loại ma túy sử dụng là: Ma túy đá; hình thức sử dụng là: cho ma túy vào dụng cụ chuyên dùng rồi đốt, hít lấy khói.

Lê Anh T có đủ nhận thức để nhận biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước về ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng. Hành vi này của Lê Anh T không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội.

Quá trình giải quyết vụ việc, đối tượng đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì vậy, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Anh T.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào các Điều 7, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20-01-2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 3, 4, 8, 9 và 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính Phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Anh T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Riêng đối với đối tượng Lê Anh T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:
- Lê Anh T;
- CA Tp P;
- VKSND Tp P;
- Phòng LĐ-TB&XH Tp P;
- UBND phường Ia Kring;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đình Nguyên